TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2019/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 41/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019,về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Hua Khanh H, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1986. Địa chỉ: Harrington Ave, Oakland CA 1, USA.

+ Bà Trần Trân C, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1997. Địa chỉ: Tổ A, phường B, quận H, Thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành do Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng lập ngày 09 tháng 5 năm 2019, các đương sự thống nhất được với nhau về các nội dung cần giải quyết như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hua Khanh H và bà Trần Trân C đăng ký kết hôn vào ngày 28/4/2016, tại UBND quận H, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, ông Hua Khanh H trở về Mỹ sinh sống, bà Trần Trân C vẫn sinh sống tại Việt Nam. Do khoản cách về địa lý và không thống nhất trong việc sinh con, từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nay ông Hua Khanh H và bà Trần Trân C xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn

[2] Về con chung: Ông Hua Khanh H và bà Trần Trân C xác định không có.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hua Khanh Hoang và bà Trần Trân C xác định không có.

[4] Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ ông Hua Khanh H và bà Trần Trân C chịu, được khấu trừ vào 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 001719 ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hua Khanh H và bà Trần Trân C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hua Khanh H và bà Trần Trân C xác định không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hua Khanh H và bà Trần Trân C xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ ông Hua Khanh H và bà Trần Trân C chịu, được khấu trừ vào 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 001719 ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Hua Khanh H và bà Trần Trân C đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.Đà Nẵng;
- UBND Q.H;
- Cục THADS TP.Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Năng